

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2019/HSST
Ngày: 21/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ty
Ông Nguyễn Huy Vinh

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15, 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2019/HSST ngày 24/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/QĐXXST-HS ngày 30/10/2019 đối với bị cáo:

* Họ và tên **Nguyễn Văn S**, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1963, tại xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Thiện N, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1923 (Đã chết), con bà: Đào Thị H, sinh năm 1931, hiện trú tại Thôn Thiện N, xã Cẩm Q, huyện C, Hà Tĩnh; Vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1962, trú tại: Thôn Thiện N, xã Cẩm Q, huyện C, Hà Tĩnh; Con: có 04 đứa, đứa lớn sinh năm 1986, đứa nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 20/9/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1965; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Thiện N, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị L, sinh năm 1992; nghề nghiệp: Làm ruộng; trú tại: Thôn Thiện N, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Thiện N, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án)

* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn Vĩnh P, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 (Vắng mặt)
- Bà Đào Thị H, sinh năm 1931 (Vắng mặt)
- Chị Trần Thị B, sinh năm 1979 (Vắng mặt)
- Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1966 (Vắng mặt)
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên

án)

- Anh Nguyễn Trung T, sinh ngày 25/02/2007 (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Trung T: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn Thiện N, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/3/2019, Nguyễn Văn S thuê anh Nguyễn Văn T đến khu vực vườn nhà bà Đào Thị H, tại thôn Thiện N, xã Cẩm Q, huyện C để xây móng làm nhà cho gia đình con trai Nguyễn Văn K trên thửa đất thuộc quyền sở hữu của anh K (Thửa đất do ông Nguyễn Văn Q và bà Đào Thị H cho bà Nguyễn Thị H - là em gái của Nguyễn Văn S và bà H đã sang nhượng lại cho Nguyễn Văn K). Khi S cùng con dâu là Trần Thị L (vợ anh K) và anh T đang giác móng thì ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn T (đều là em trai của S) đến cản trở vì cho rằng ông S tiến hành làm nhà không hợp bàn bạc với anh em trong gia đình. Khi đến giữa nền đất đang xây dựng, ông C thấy có 01 con dao nôm dài 43cm nên cầm lấy con dao chặt thước dây trước mặt anh Thông và chửi nên anh T bỏ chạy. Khi anh T bỏ chạy thì Nguyễn Văn T nhặt đá đuổi theo ném nhưng không trúng. Lúc này Nguyễn Văn S đang dùng một con dao rựa dài 60cm, cán làm bằng gỗ dài 30cm, đường kính 04cm; phần lưỡi làm bằng kim loại, dài 30cm, nơi rộng nhất 05cm chặt cây trong vườn thấy ông C cầm dao đi về phía mình. Khi đi đến gần thì ông C dơ dao lên phía trước mặt S nên S cầm dao rựa trên tay phải dơ dao lên đánh trúng vào dao ông C đang cầm. Tiếp đó, S dùng dao rựa chém một nhát trúng vào cánh tay trái ông C, dùng dao rựa đập một phát trúng vào phía sau vai bên trái. Sau khi bị S gây thương tích, ông C được anh Trần Hữu B chở đi bệnh viện cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức kể từ ngày 07/3/2019 đến ngày 12/3/2019.

Theo trích sao bệnh án điều trị của Bệnh viện Việt Đức và Bản kết luận giám định Pháp Y số 47/TgT, ngày 26/4/2019 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 64/TgT ngày 10/6/2019 của Trung tâm Pháp Y Hà Tĩnh kết luận: Sẹo mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái hình chữ Z, kích thước 17,5cmx0,5cm, sẹo lõm, co kéo, màu nâu. Đứt gân dạng dải, đứt ngắn, đứt dài ngón I, đứt chung các ngón, đứt riêng ngón II và V, đứt cổ tay trụ trái. Ảnh hưởng nhiều đến động tác gấp duỗi khớp cổ tay trái và các ngón tay bàn tay trái. Gãy 1/3 giữa xương trụ trái. Vùng vai trái sẹo vết thương kích thước 1,8cmx0,2cm, sẹo phẳng, màu hồng. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Văn C là 22%.

Về thu giữ vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ:

- 01 chiếc rạ có tổng chiều dài 60cm, cán làm bằng gỗ dài 30cm, đường kính 04cm; phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 30cm, nơi rộng nhất 05cm, hình trăng khuyết, phần cuối lưỡi rạ uốn cong rộng 01cm, trên bề mặt có nhiều vết sứt mẻ.

- 01 chiếc dao nem có tổng chiều dài 43cm, đã cũ. Phần cán dao dài 13cm bằng gỗ tròn, đường kính 04cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dẹt dài 30cm, nơi rộng nhất 07cm, phần cuối dao hình vát rộng 04cm. Lưỡi dao có 01 vết đứt (mẻ) còn mới, có kích thước sâu 01cm, rộng 0,3cm, phần kim loại bị đứt bị quấn lên gập vào trong.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, ông Nguyễn Văn C yêu cầu Nguyễn Văn S phải bồi thường chi phí cấp cứu và điều trị với tổng số tiền 255.000.000 đồng. Quá trình điều tra và sau khi đưa vụ án ra xét xử, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại tổng số tiền 130.000.000 đồng. Nay, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Với hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKSCX ngày 22/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn S mức án tù 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 48 đến 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, Sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định pháp y, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/3/2019, tại vườn nhà bà Đào Thị H, thuộc thôn Thiện N, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai nên Nguyễn Văn S đã dùng con dao rạ chém 01 nhát trúng vào cánh tay trái và đập 01 phát trúng vào phía sau vai bên trái ông Nguyễn Văn C (em trai S), làm ông C bị tổn thương cơ thể 22%.

Hành vi trên của Nguyễn Văn S đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội danh và hình phạt được quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do

đó, việc xét xử bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 2 Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định: *Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm”, thì bị phạt tù 02 năm đến 06 năm.*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tổn hại 22% sức khỏe. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong điều kiện đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và chỉ một mình bị cáo phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại theo thỏa thuận tổng số tiền 130.000.000đồng, nay bị hại không yêu cầu gì thêm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo có cơ hội được chấp hành án tại địa phương; bản thân bị cáo từng tham gia phục vụ trong quân đội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tuổi đã cao; bố, mẹ đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, mẹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Mặt khác, bị hại cũng có một phần lỗi là đến gây sự trên phần đất đã được cấp cho con trai bị cáo, vô cớ lấy dao chặt thọc dây trước mặt anh Nguyễn Văn T người được bị cáo thuê đến làm móng và chửi, đuổi làm anh T bỏ chạy. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương và có cơ hội để sửa chữa sai lầm, hòa nhập với cộng đồng xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại với tổng số tiền 130.000.000đồng. Nay, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc rạ thu của bị cáo, đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc dao nem, thu của chị Trần Thị L, đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Nguyễn Văn Thương đã có hành vi dùng đá ném anh Nguyễn Văn T nhưng không gây thương tích nên không có căn cứ xử lý hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều đ Khoản 2 Điều 134; Điều b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn S **30 (Ba mươi)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách **60 (Sáu mươi)** tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điều a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc rạ có tổng chiều dài 60cm, cán làm bằng gỗ dài 30cm, đường kính 04cm; phần lưỡi bằng kim loại màu xám dài 30cm, nơi rộng nhất 05cm, hình trăng khuyết, phần cuối lưỡi rạ uốn cong rộng 01cm, trên bề mặt có nhiều vết sứt mẻ.

- 01 chiếc dao nem có tổng chiều dài 43cm, đã cũ. Phần cán dao dài 13cm bằng gỗ tròn, đường kính 04cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dẹt dài 30cm, nơi rộng nhất 07cm, phần cuối dao hình vát rộng 04cm. Lưỡi dao có 01 vết đứt (mẻ) còn mới, có kích thước sâu 01cm, rộng 0,3cm, phần kim loại bị đứt bị quấn lên gập vào trong.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2019 giữa ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Cục thi hành án dân sự tỉnh huyện Cẩm Xuyên).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điều a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoàng

